

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH GIA LAI**

Số: 1270/QĐ-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc**

Gia Lai, ngày 26 tháng 12 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH**

Về việc phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường  
**Dự án “Đầu tư xây dựng Xưởng sản xuất phân bón hữu cơ vi sinh, thuỷc trù sâu sinh học” tại lô C1-2, Khu công nghiệp Trà Đa mở rộng, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai của Công ty TNHH MTV sinh học Minh Hoàng Gia Lai**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015;

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường năm 2014;

Căn cứ Nghị định số 18/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ quy định về quy hoạch bảo vệ môi trường, đánh giá môi trường chiến lược, đánh giá tác động môi trường và kế hoạch bảo vệ môi trường;

Căn cứ Thông tư số 27/2015/TT-BTNMT ngày 29 tháng 5 năm 2015 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về đánh giá môi trường chiến lược, đánh giá tác động môi trường, kế hoạch bảo vệ môi trường;

Theo đề nghị của Hội đồng thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường dự án “Đầu tư xây dựng Xưởng sản xuất phân bón hữu cơ vi sinh, thuỷc trù sâu sinh học” tại lô C1-2, Khu công nghiệp Trà Đa mở rộng, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai của Công ty TNHH MTV sinh học Minh Hoàng Gia Lai vào ngày 11/9/2018;

Xét nội dung báo cáo đánh giá tác động môi trường của dự án “Đầu tư xây dựng Xưởng sản xuất phân bón hữu cơ vi sinh, thuỷc trù sâu sinh học” được chỉnh sửa, bổ sung kèm theo 15/2018/VBGT ngày 26/11/2018 của Công ty TNHH MTV sinh học Minh Hoàng Gia Lai (*kèm theo báo cáo đánh giá tác động môi trường đã được hiệu chỉnh*);

Xét đề nghị của Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 3737/TTr-STNMT ngày 21 tháng 12 năm 2018,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường của dự án Đầu tư xây dựng Xưởng sản xuất phân bón hữu cơ vi sinh, thuỷc trù sâu sinh học” tại lô C1-2, Khu công nghiệp Trà Đa mở rộng, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai của Công ty TNHH MTV sinh học Minh Hoàng Gia Lai (sau đây gọi là Chủ dự án) với các nội dung chủ yếu sau đây:

## **1. Phạm vi, quy mô, công suất của dự án:**

1.1. Địa điểm thực hiện dự án: lô C1-2, Khu công nghiệp Trà Đa mở rộng, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai.

1.2. Diện tích: 10.000 m<sup>2</sup>

### **1.3. Công suất:**

- Thuốc trừ sâu sinh học Jabosa 10: 700 tấn sản phẩm/năm.

- Phân bón lá Minh Hoàng Xanh SH01: 5.000 tấn sản phẩm/năm.

- Phân bón hữu cơ vi sinh Minh Hoàng Xanh SH02: 15.000 tấn sản phẩm/năm.

Thời gian sản xuất 250 ngày/năm.

## **2. Yêu cầu về bảo vệ môi trường đối với dự án:**

2.1. Trong quá trình thi công xây dựng và vận hành dự án phải tuân thủ đúng các phương án thiết kế và quy hoạch đã được phê duyệt; xây lắp đầy đủ các công trình bảo vệ môi trường, áp dụng các giải pháp đã nêu trong Báo cáo ĐTM và tổ chức thi công phù hợp để giảm thiểu xuống mức thấp nhất ô nhiễm môi trường không khí, nước mặt, nước ngầm, đất khu vực thực hiện dự án.

2.2. Tuân thủ các tiêu chuẩn thải về tiếng ồn, độ rung, bụi, khí thải, nước thải đảm bảo nằm trong giới hạn cho phép theo tiêu chuẩn, quy chuẩn quốc gia hiện hành. Thiết kế, xây dựng và vận hành hệ thống xử lý nước thải, khí thải đảm bảo:

- Nước thải của dự án phải được xử lý sơ bộ, đấu nối với hệ thống thu gom nước thải của Khu công nghiệp Trà Đa mở rộng và được xử lý đạt Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nước thải công nghiệp QCVN 40:2011/BTNMT (cột B) đối với nước thải sản xuất và Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nước thải sinh hoạt QCVN 14:2008/BTNMT (cột B) đối với nước thải sinh hoạt trước khi thải ra môi trường; Nước mưa chảy tràn phải được đấu nối với hệ thống thoát nước của Khu công nghiệp Trà Đa mở rộng;

- Khí thải phải xử lý đạt Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về khí thải công nghiệp đối với bụi và các chất vô cơ QCVN 19:2009/BTNMT (cột B), Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về tiếng ồn QCVN 26:2010/BTNMT, QCVN 27:2010/BTNMT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về độ rung.

2.3. Tổ chức thu gom, xử lý triệt để các loại chất thải rắn phát sinh; hạn chế mùi hôi phát sinh từ khu vực chứa vỏ ảnh hưởng đến khu vực xung quanh. Chất thải sinh hoạt, chất thải nguy hại bảo đảm tuân thủ các quy định tại Nghị định số 59/2007/NĐ-CP ngày 09/4/2007 của Chính phủ về quản lý chất thải rắn; Nghị định số 38/2015/NĐ-CP ngày 24/4/2015 quản lý chất thải và phế liệu và Thông tư số 36/2015/TT-BTNMT ngày 30/6/2015 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về quản lý chất thải nguy hại.

2.4. Thực hiện nghiêm ngặt các quy định về phòng chống cháy nổ, an toàn lao động, xử lý sự cố môi trường và những quy phạm kỹ thuật có liên quan đến các hoạt động của dự án.

2.5. Trồng cây xanh trong khu vực dự án phải được quy hoạch hợp lý và đảm bảo quy định tỷ lệ tối thiểu đất trồng cây xanh theo Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về quy hoạch xây dựng, góp phần giảm thiểu ô nhiễm môi trường và tạo cảnh quan khu vực dự án.

2.6. Thực hiện chương trình quan trắc môi trường nêu trong báo cáo đánh giá tác động môi trường đã được phê duyệt và quản lý số liệu quan trắc môi trường theo quy định tại Thông tư 43/2015/TT-BTNMT ngày 29/9/2015 của Bộ tài nguyên và Môi trường về báo cáo hiện trạng môi trường, bộ chỉ thị môi trường và quản lý số liệu quan trắc môi trường;

2.7. Tuân thủ các quy định về khai thác, sử dụng tài nguyên nước theo yêu cầu của Nghị định số 201/2013/NĐ-CP ngày 27/11/2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tài nguyên nước;

2.8. Tuân thủ nghiêm túc chế độ thông tin, báo cáo về thực hiện nội dung của báo cáo đánh giá tác động môi trường đã được phê duyệt và các yêu cầu cần nêu trên theo quy định của Luật Bảo vệ môi trường năm 2014 và Nghị định số 18/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ quy định về quy hoạch bảo vệ môi trường, đánh giá môi trường chiến lược, đánh giá tác động môi trường và kế hoạch bảo vệ môi trường;

2.9. Phối hợp chặt chẽ với chính quyền địa phương và Ban quản lý Khu kinh tế tỉnh Gia Lai trong quá trình thực hiện dự án để đảm bảo an ninh trật tự; thực hiện tuyên truyền nâng cao nhận thức về bảo vệ môi trường đối với công nhân tham gia thi công và thực hiện dự án.

2.10. Tuân thủ nghiêm túc Quy chế hoạt động của Ban quản lý Khu kinh tế tỉnh Gia Lai khi dự án đi vào hoạt động.

2.11. Trong quá trình thực hiện, đối với những văn bản quy phạm pháp luật và các quy chuẩn áp dụng trong báo cáo đánh giá tác động môi trường hết hiệu lực, áp dụng những văn bản và quy chuẩn hiện hành thay thế.

### **3. Điều kiện kèm theo:**

Thực hiện các thủ tục về đất đai theo đúng quy định về pháp luật đất đai.

#### **Điều 2. Chủ dự án có trách nhiệm:**

1. Lập và gửi kế hoạch quản lý môi trường của dự án để niêm yết công khai theo quy định pháp luật.

2. Thực hiện nghiêm túc các yêu cầu về bảo vệ môi trường, các điều kiện nêu tại Điều 1 Quyết định này và các nội dung bảo vệ môi trường khác đã đề xuất trong báo cáo đánh giá tác động môi trường.

3. Báo cáo kết quả thực hiện các công trình bảo vệ môi trường để được kiểm tra, xác nhận hoàn thành trước khi đưa dự án vào vận hành chính thức theo quy định pháp luật hiện hành về bảo vệ môi trường.

4. Trong quá trình thực hiện dự án trường hợp thay đổi phạm vi, quy mô hoặc thay đổi khác so với báo cáo đánh giá tác động môi trường đã được phê

duyệt, nhưng chưa đến mức phải lập lại báo cáo đánh giá tác động môi trường theo quy định tại Điều 15 Nghị định 18/2015/NĐ-CP, Chủ dự án phải có văn bản báo cáo và chỉ được thực hiện những thay đổi sau khi có văn bản chấp thuận của Ủy ban nhân dân tỉnh. Các trường hợp thay đổi công trình bảo vệ môi trường khác làm cho môi trường tốt hơn báo cáo về Sở Tài nguyên và Môi trường có ý kiến trước khi thực hiện.

**Điều 3.** Quyết định phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường của Dự án là căn cứ để cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định các bước tiếp theo của dự án theo quy định tại Khoản 2 Điều 25 Luật Bảo vệ môi trường năm 2014.

**Điều 4.** Giao Sở Tài nguyên và Môi trường Gia Lai phối hợp với Ban quản lý Khu kinh tế tỉnh Gia Lai và Ủy ban nhân dân thành phố Pleiku thực hiện kiểm tra các nội dung bảo vệ môi trường trong báo cáo đánh giá tác động môi trường đã được phê duyệt tại Quyết định này.

**Điều 5.** Chánh văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Tài nguyên và Môi trường, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Công thương, Khoa học và Công nghệ, Trưởng ban quản lý Khu kinh tế tỉnh Gia Lai, Chủ tịch UBND thành phố Pleiku, Thủ trưởng các Sở, ban ngành có liên quan và Giám đốc Công ty TNHH MTV sinh học Minh Hoàng Gia Lai chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký./.

*Noi nhận:* ✓

- Như điều 5;
- Đ/c Chủ tịch, các PCT. UBND tỉnh;
- Đ/c Chánh VP, các PCVP. UBND tỉnh;
- Lưu VT, CNXD.

